

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: BÉ BIẾT GÌ VỀ BẢN THÂN**  
**Chủ đề nhánh: Bé cần gì để lớn, tuần 3: Từ 21/10 đến 25/10/2024**

| Thứ / Hoạt động       |                             | Thời gian               | Thứ 2                                                                                                                                              | Thứ 3                                                               |
|-----------------------|-----------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| Đón trẻ               |                             |                         | - Đón trẻ, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng<br>- Trò chuyện về một số thức ăn cần thiết cho cơ thể, các con được ăn     |                                                                     |
| Tắm nắng thể dục sáng |                             | 50 – 60 phút            | * Nội dung:                                                                                                                                        | * Mục tiêu:                                                         |
|                       |                             |                         | - Hô hấp: Thổi nơ                                                                                                                                  | - Trẻ có thể tập được các động                                      |
|                       |                             |                         | - Tay: Hai tay giơ cao, hạ xuống                                                                                                                   | Tác theo nhịp                                                       |
|                       |                             |                         |                                                                                                                                                    | - Trẻ có kỹ năng tập các động tác                                   |
|                       |                             |                         | - Lưng bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên                                                                                                 | theo cô                                                             |
|                       |                             |                         | - Chân: Bật tại chỗ                                                                                                                                | - Trẻ có ý thức tham gia tập luyện                                  |
|                       |                             |                         |                                                                                                                                                    | *Chuẩn bị:-Trang phục gọn gàng;                                     |
|                       |                             |                         |                                                                                                                                                    |                                                                     |
| Chơi - tập            | Chơi tập có chủ đích        | 10 – 15 phút            | PTVĐ                                                                                                                                               | Nhận biết                                                           |
|                       |                             |                         | Bật xa bằng 2 chân                                                                                                                                 | Trên – dưới trước sau so với bản thân trẻ                           |
|                       |                             |                         | TC: Ném bóng vào rổ                                                                                                                                |                                                                     |
|                       | Dạo chơi ngoài trời         | 25 – 35 phút            |                                                                                                                                                    |                                                                     |
|                       |                             |                         | Dạo chơi: Quan sát : Cây hoa giấy, cây hoa hồng, cây bắp cải                                                                                       |                                                                     |
|                       |                             |                         | Trò chơi vận động: Tay đẹp, con muỗi, con bọ dừa, lộn cầu vòng                                                                                     |                                                                     |
|                       | Chơi tập ở các khu vực chơi | 30 – 35 phút            | * Nội dung:                                                                                                                                        | * Mục tiêu:                                                         |
|                       |                             |                         | - Góc thao tác vai: Cho em ăn, ru ngủ, bế em, khuấy bột..                                                                                          | - Trẻ biết thực hiện thao tác vai biết cho em ăn, ru ngủ, khuấy bột |
|                       |                             |                         | - Góc HĐVĐV: Chơi đóng cộc                                                                                                                         | - Trẻ phối hợp được cử động bàn                                     |
|                       |                             |                         | Thả vòng, Xâu vòng, xếp đường đi                                                                                                                   | Tay, ngón tay và phối hợp tay..                                     |
|                       |                             |                         | - Góc NT: Tô màu bàn tay, trang trí bàn tay                                                                                                        | - Trẻ biết tô màu hình bàn tay, trang trí bàn tay.                  |
|                       |                             |                         | - Góc vận động: Lăn bóng, gấp cua bỏ giỏ                                                                                                           | - Trẻ biết phối hợp tay – mắt để lăn bóng, gấp cua bỏ giỏ           |
|                       |                             |                         |                                                                                                                                                    |                                                                     |
|                       |                             |                         |                                                                                                                                                    |                                                                     |
| Ăn chính              |                             | 50 -60 phút             | Cô chuẩn bị cho trẻ vệ sinh, rửa mặt, rửa tay. <i>Luyện mộ số thói quen</i><br>Cô kê bàn, ghế cho tre ăn, cô chia ăn, cô giới thiệu món ăn với trẻ |                                                                     |
| Ngủ                   |                             | 140 -150 phút           | Cô chuẩn bị đầy đủ giát giường, gối cho trẻ, dạy trẻ xếp gối vào chỗ<br>Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                          |                                                                     |
| Ăn phụ                |                             | 20 – 30 phút            | Cô kê dọn bàn ăn cho trẻ, cô chia phần ăn phụ, dạy trẻ mời cô, mời các                                                                             |                                                                     |
| Chơi - tập            | 50 – 60 phút                | Dạy trẻ kỹ năng rửa tay | Trò chơi mới: Tập tằm vòng                                                                                                                         |                                                                     |
|                       |                             | Chơi góc theo ý thích   | Chơi góc theo ý thích                                                                                                                              |                                                                     |
|                       |                             |                         |                                                                                                                                                    |                                                                     |
| Ăn chính              |                             | 50 – 60 phút            | Cô kê ghế vào bàn ăn, rửa tay trước khi ăn, dạy trẻ tự xúc cơm, trẻ ăn                                                                             |                                                                     |
| Trả trẻ               |                             | 50 – 60 phút            | - Trao đổi thông tin của trẻ trong ngày với phụ huynh.                                                                                             |                                                                     |
|                       |                             |                         | - Trẻ chơi theo ý thích                                                                                                                            |                                                                     |
|                       |                             |                         | - Vệ sinh trả trẻ                                                                                                                                  |                                                                     |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 tuần từ ngày 07/10 đến 01 tháng 11 năm 2024  
\* Giáo viên dạy sáng: Lù Thị Thắm \* Giáo viên dạy chiều: Lò Thị Nhung

| Thứ 4                                                                                    |  | Thứ 5                                                                                                                                           |  | Thứ 6                   |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------|--|
| đúng nơi quy định .TCTV: Thịt, canh rau, ăn cơm..                                        |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| Những món ăn gì? Cô cho trẻ xem vì đeo các món ăn, Điểm danh                             |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| * Tổ chức hoạt động                                                                      |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| 1. Khởi động: Đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi nhanh, đi thường |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| - Đội hình vòng tròn                                                                     |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| 2. Trọng động - Tập mỗi động tác 3 – 4 lần                                               |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| 3. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng hít thở                                                        |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| VĐTN: Tay thơm tay ngoan                                                                 |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| HĐVĐV                                                                                    |  | Hoạt động có chủ định                                                                                                                           |  | Âm nhạc                 |  |
| Tô màu bàn tay của bé                                                                    |  | Truyện: Ngôi nhà ngọt ngào                                                                                                                      |  | NDTT:NH: Mừng sinh nhật |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  | NDKH: TCAN: Tai ai tinh |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| * Chuẩn bị:                                                                              |  | * Tổ chức hoạt động:                                                                                                                            |  |                         |  |
| - Búp bê, Giường, bát, thìa, nôi                                                         |  | - Trước khi chơi: Cô giới thiệu chủ đề, chơi, góc chơi, đồ chơi các góc                                                                         |  |                         |  |
| - Vòng, khối gỗ, dây sêu                                                                 |  | - Quá trình chơi: Cô hướng dẫn trẻ vào góc chơi, cô nhận vai trong các nhóm chơi, phân vai chơi cho trẻ, hướng dẫn trẻ chơi và cô chơi cùng trẻ |  |                         |  |
| - Màu sáp, tranh ảnh tô màu, khăn                                                        |  | - Động viên khuyến khích trẻ chơi                                                                                                               |  |                         |  |
| lau tay                                                                                  |  | - Nhận xét : Cô đến từng góc nhận xét nhẹ nhàng và cho trẻ thu dọn đồ chơi giúp cô.                                                             |  |                         |  |
| - Bóng, tranh con cua, sỏi                                                               |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| Tốt trong sinh hoạt ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn                              |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| tổ chức cho trẻ ăn , dạy trẻ tự xúc cơm, trẻ ăn xong uống nước súc miệng.                |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| ngủ, dạy trẻ thói quen vệ sinh trước khi đi ngủ,ngủ đúng giờ, đủ giấc, ngủ một giấc.     |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| bạn, nhận quà bằng 2 tay                                                                 |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| LQKTM: Truyện “Ngôi nhà ngọt ngào”                                                       |  | Ôn ktc: Nhận biết “Trên dưới trước sau so với bản...                                                                                            |  | Nghe các bài đồng dao   |  |
| Chơi góc theo ý thích                                                                    |  | Chơi góc theo ý thích                                                                                                                           |  | Nu na nu nống           |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  | Chơi góc theo ý thích   |  |
| cơm xong uống nước súc miệng.                                                            |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
| - Dạy trẻ chào bố mẹ, lấy ba lô, chào cô.                                                |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |
|                                                                                          |  |                                                                                                                                                 |  |                         |  |